TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **42/**2020/QĐST-DS	*Sơn Dương, ngày 21 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13/8/2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 64/2020/TLST-DS, ngày 30 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Đỗ Tất L**,** sinh năm 1958;
  Bà Đinh Thị Thúy M, sinh năm 1958;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố Đ, thị trấn S, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang

- Bị đơn: Ông Lương Văn H, sinh năm 1963;
  Bà Trần Thị T, sinh năm 1966;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố Q, thị trấn S, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về trách nhiệm trả nợ: Ông Lương Văn H, bà Trần Thị T có nghĩa vụ thanh toán cho ông Đỗ Tất L, bà Đinh Thị Thúy M tổng số tiền gốc là 270.000.000đ (Hai

trăm bảy mươi triệu đồng). Chia ra, ông Lương Văn H phải có nghĩa vụ thanh toán cho ông Đỗ Tất L, bà Đinh Thị Thúy M số tiền 135.000.000đ (Một trăm ba mươi lăm triệu đồng); bà Trần Thị T phải có nghĩa vụ thanh toán cho ông Đỗ Tất L, bà Đinh Thị Thúy M số tiền 135.000.000đ (Một trăm ba mươi lăm triệu đồng);

Khoản tiền phải trả kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu ông H, bà T chậm trả thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch của toàn bộ vụ án là 6.750.000đ (Sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Chia ra, ông L, bà M phải chịu 3.375.000đ (Ba triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự có giá ngạch nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.375.000đ (Ba triệu ba trăm bảy mươi lằm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003515ngày 30/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Ông L, bà M đã nộp đủ án phí.

Ông H, bà T phải chịu 3.375.000đ (Ba triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- T.H.A DS huyện Sơn Dương;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Tuấn Linh